TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2018/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 02 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Bùi Văn B - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Đông Duy, xã Y, huyện Ý, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Phạm Thị Ng - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Đội 7 xã N, huyện N tỉnh N

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn B và chị Phạm Thị Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn B và chị Phạm Thị Ng tự nguyện thoả thuận xin được thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh Bùi Văn B và chị Phạm Thị Ng thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Chị Phạm Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Xuân Ph sinh ngày 15/12/2014 (hiện chị Phạm Thị Ng đang đang quản lý, nuôi dưỡng cháu Bùi Xuân Ph). Anh Bùi Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phạm Thị Ng đối với cháu Bùi Xuân Ph. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm anh Bùi Văn B và chị Phạm Thị Ng thoả thuận giải quyết anh B nộp toàn bộ. Anh Bùi Văn B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Bùi Văn B đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06312 ngày 04/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả anh Bùi Văn B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND.H N;
- Chi cục THADS.H N;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.